TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NĂM CĂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/KDTM-ST
Ngày: 02-4-2024
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĂM CĂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Đinh Thị Thùy Linh
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Kiều Phương
Bà Tạ Huyền Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Tú Hương là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Năm Căn.

Ngày 02 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2023/TLST-KDTM ngày 06 tháng 12 năm 2023, về việc: "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST-KDTM ngày 19 tháng 02 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2024/QĐST-KDTM ngày 13 tháng 3 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Trần Thanh N212 (gọi tắt Công ty Minh Phát).
Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện N, tỉnh C ..
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Thành N1, sinh năm 1995 (xin vắng).
Địa chỉ: 671 A, xã Đ, huyện L, tỉnh Đ ..

Bị đơn: - Bà Nguyễn Thị Thùy (Nguyễn Thị T, sinh năm 1972 (vắng);
- Anh Trần Thanh N212, sinh năm 1992 (vắng) – đại diện cửa hàng vật liệu xây dựng Thanh Tùng.

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện N, tỉnh C .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Từ năm 2018, Công ty Minh Phát thực hiện giao dịch mua bán xi măng cho cửa hàng VLXD Thanh Tùng do bà Thùy (Thì) và anh N212 đại diện để cung cấp lại cho thị trường.

Đến ngày 31/10/2021 đối chiếu công nợ, cửa hàng VLXD Thanh Tùng do anh Trần Thanh N212 ký nhận nợ số tiền 46.900.000 đồng. Sau đó cửa hàng VLXD Thanh Tùng thanh toán được một phần và còn nợ lại số tiền 43.900.000 đồng.

Công ty đã liên hệ nhiều lần nhưng bà Thùy (Thì) và anh N212 cố tình trốn tránh nghĩa vụ trả nợ nên Công ty nộp đơn khởi kiện ra Tòa án yêu cầu giải quyết.

Tại đơn thay đổi khởi kiện ngày 19/02/2024, nguyên đơn rút một phần khởi kiện đối với bà Thùy (Thì) về việc đòi nợ tiền, chỉ khởi kiện đối yêu cầu anh N212 là người ký đối chiếu xác nhận nợ thanh toán số tiền còn nợ là 43.900.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị Thùy (Thì) và anh Trần Thanh N212 đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng không đến Tòa án làm việc, cũng không có văn bản trình bày ý kiến cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng

- Ông Lê Thành N1 là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; bà Nguyễn Thị Thùy (Thì) và anh Trần Thanh N212 được Tòa án triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng vắng mặt nên căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là có căn cứ.

- Về tư cách tố tụng: Theo đơn khởi kiện ban đầu của nguyên đơn yêu cầu bà Thùy (Thì) và anh N212 liên đới thanh toán nợ, xác định anh N212 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Nay nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện bà Thùy (Thì), chỉ khởi kiện anh N212 nên Hội đồng xét xử xác định lại tư cách tố tụng của anh N212 là Bị đơn trong vụ án.

- Về quan hệ tranh chấp: Công ty Minh Phát khởi kiện anh Trần Thanh N212 - đại diện Cửa hàng vật liệu xây dựng Thanh Tùng để đòi tiền còn nợ trong hợp đồng mua bán vật liệu xây dựng nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp là Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa (vật liệu xây dựng) theo quy định tại khoản 1 Điều 30 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về thẩm quyền giải quyết: Anh N212 có địa chỉ tại ấp Chà Là, xã Tam Giang, huyện Năm Căn, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân huyện Năm Căn thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Về nội dung

Nguyên đơn là Công ty Minh Phát có đơn rút một phần khởi kiện đối với bà Thùy (Thì), chỉ khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Trần Thanh N212 thanh toán số tiền nợ 43.900.000 đồng. Xét, đây là sự tự nguyện của nguyên đơn, không trái quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử đình chỉ một phần khởi kiện của nguyên đơn về việc khởi kiện đối với bà Nguyễn Thị Thùy (Thì) theo khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty Minh Phát thì Hội đồng xét xử xét thấy: Từ năm 2018, giữa Công ty Minh Phát với Cửa hàng Vật liệu xây dựng Thanh Tùng do bà Thì và anh N212 làm đại diện có giao dịch mua bán xi măng với nhau. Quá trình thực hiện vào ngày 31/10/2021 và năm 2022 các bên đối chiếu công nợ,

phía cửa hàng vật liệu xây dựng Thanh Tùng xác nhận còn nợ Công ty Minh Phát số tiền là 43.900.000 đồng, do anh N212 ký đối chiếu công nợ. Nhưng đến nay anh N212 không thực hiện việc thanh toán. Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản của Tòa án cho anh N212 nhưng anh N212 không có ý kiến phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh N212 thanh toán tổng số tiền còn nợ là 43.900.000 đồng theo quy định tại Điều 50 Luật Thương mại.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

[3] Về án phí kinh doanh thương mại bị đơn phải chịu theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nguyên đơn được nhận lại án phí đã dự nộp.

Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228; khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 50 Luật thương mại; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Đình chỉ một phần khởi kiện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ Vật liệu xây dựng Minh Phát, về việc khởi kiện đối với bà Nguyễn Thị Thùy (Nguyễn Thị T thanh toán tiền còn nợ trong hợp đồng mua bán hàng hóa (vật liệu xây dựng).

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ Vật liệu xây dựng Minh Phát, đối với anh Trần Thanh N212 - đại diện cửa hàng vật liệu xây dựng Thanh Tùng, về việc tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa. Buộc anh Trần Thanh N212 thanh toán tổng số tiền còn nợ là 43.900.000 đồng cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ Vật liệu xây dựng Minh Phát.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Án phí:

+ Anh Trần Thanh N212 chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 3.000.000 đồng.

+ Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ Vật liệu xây dựng Minh Phát được nhận lại toàn bộ án phí dự nộp là 3.000.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016789 ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự".

Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự.
- VKSND huyện Năm Căn;
- Chi cục THADS huyện Năm Căn;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Thùy Linh